

BỘ CÔNG AN
CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: ~~435~~ /QĐ-CAT-CSGT

Khánh Hòa, ngày 11 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
TỔ CHỨC KỲ SÁT HẠCH LÁI XE

GIÁM ĐỐC CÔNG AN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Thông tư số 09/2025/TT-BCA ngày 25/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Công an tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế;

Xét đề nghị của Trưởng Phòng Cảnh sát giao thông,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép tổ chức kỳ sát hạch lái xe ô tô cho tổng số **321** thí sinh hạng **A** (có danh sách kèm theo).

Kỳ sát hạch được tiến hành ngày 20/9/2025, tại Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ thuộc Trường Cao đẳng Công nghệ - Năng lượng Khánh Hòa (địa chỉ: thôn Đá Bẩn – xã Xuân Hải – tỉnh Khánh Hòa).

Điều 2. Thành lập Hội đồng sát hạch gồm các thành viên có tên dưới đây:

1. Đồng chí Thượng tá Lê Thị Mỹ Lương, Chức vụ: Phó Trưởng phòng, Phòng Cảnh sát giao thông, Chủ tịch Hội đồng.

2. Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Việt Anh, Chức vụ: Phó Đội trưởng, Phòng Cảnh sát giao thông, Phó Chủ tịch Hội đồng.

3. Ông Trần Hữu Trí, Chức vụ: Giám đốc Trung tâm sát hạch lái xe cơ giới đường bộ, Ủy viên Hội đồng.

4. Đồng chí Thiếu tá Trịnh Trọng Nghĩa, Chức vụ: Cán bộ Phòng Cảnh sát giao thông, thư ký.

5. Các sát hạch viên:

+ Đồng chí Thiếu tá Nguyễn Minh Nghĩa;

+ Đồng chí Thiếu tá Trần Đức Quyên.

Trách nhiệm của từng thành viên do Chủ tịch Hội đồng phân công.

Điều 3. Hội đồng sát hạch có nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại Thông tư số 12/2025/TT-BCA ngày 28/02/2025 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về sát hạch, cấp giấy phép lái xe; cấp, sử dụng giấy phép lái xe quốc tế. Kết thúc kỳ sát hạch, lập biên bản tổng hợp kết quả sát hạch, Hội đồng sát hạch tự giải thể.

Điều 4. Hội đồng sát hạch và thí sinh có tên tại Điều 1, 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Lưu: VT, CSGT (SHLX).



Đại tá Lê Quang Dũng

DANH SÁCH THÍ SINH DỰ SÁT HẠCH ĐỀ CẤP GIẤY PHÉP LÁI XE
(Ban hành kèm theo quyết định số 2735/QĐ-CAT-PC08 ngày 11/9/2025 của Giám đốc Công an tỉnh Khánh Hòa)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
1	NGUYỄN THÀNH AN	11/02/2007	058207001671	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
2	NGUYỄN HOÀNG AN	17/11/2004	058204002299	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
3	NGUYỄN ĐỨC ANH	20/04/2007	068207005974	Xã Bảo Lâm 4, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
4	NGUYỄN HÀ THỂ ANH	05/01/2007	068207008981	Xã Bảo Lâm 1, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
5	NGUYỄN HOÀNG NGỌC ANH	09/01/2007	056307005473	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
6	NGUYỄN PHẠM PHƯƠNG ANH	01/01/2007	058307000162	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
7	NGUYỄN MINH ANH	05/04/2007	058207001926	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
8	TRẦN DUY ANH	28/03/2007	058207008440	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
9	NGUYỄN LÊ GIA BẢO	02/07/2007	056207002845	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
10	TRƯƠNG GIA BẢO	19/04/2003	060203003281	Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
11	VÕ THỊ BẦU	09/02/1987	058187001468	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
12	TRẦN ANH BÌNH	04/11/2006	058206000372	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
13	DIỆP QUỐC BÌNH	08/07/1987	060087004869	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B2		51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
14	TỬ THỊ NGỌC CHÂU	15/09/1993	058193007464	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
15	BIỆN VĂN CHIẾN	22/01/2007	068207012433	Xã Bảo Lâm 1, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
16	HỨA BẢO CHIÊU	06/08/1976	058076002874	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
17	PHAN VĂN CHUÔNG	21/01/1991	056091012814	Xã Diên Khánh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
18	QUẢNG ĐẠI VINH CƠ	15/05/2001	058201008845	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
19	ĐÔNG HOÀNG PHI CÔNG	27/11/1999	058099001321	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
20	PHAN KIM CƯỜNG	07/09/1982	056082001382	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
21	TRẦN VĂN CƯỜNG	31/10/2001	058201007340	Xã Phước Hà, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
22	VÕ ĐỨC HẢI ĐĂNG	06/09/2007	058207002998	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
23	LÊ HOÀNG DUY ĐẶNG	10/05/2007	058207007241	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
24	NGUYỄN THÀNH DANH	11/05/2007	058207009050	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
25	TRỊNH TIẾN ĐẠT	06/03/2007	056207004647	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
26	NGUYỄN TIẾN ĐẠT	25/02/2007	058207000028	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
27	TRẦN TẤN ĐẠT	15/03/1995	060095012672	Xã Sơn Mỹ, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
28	LÊ HÙNG DÊNH	16/04/1990	058090009832	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B		51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
29	LÊ THIÊN ĐỊNH	08/12/2003	056203010843	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
30	TRẦN THIÊN ĐỊNH	06/03/2007	056207011463	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
31	LÊ QUANG ĐỊNH	30/11/2006	046206010471	Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
32	PHAN QUỐC ĐÔ	25/02/2007	056207003853	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
33	TÀI HỮU ĐÓNG	24/05/2004	058204002335	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
34	LÊ HỮU ĐỨC	07/04/2007	056207012574	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			51a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
35	LÊ HUỲNH ĐỨC	25/01/2007	058207004399	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
36	MAI VĂN DUNG	05/10/1982	058082001220	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
37	VÕ QUỐC DỪNG	14/06/1988	058088007115	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
38	NGUYỄN TIẾN DỮNG	06/10/2006	058206001650	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
39	TRUỖNG THANH DƯỠC	18/06/1997	058097001511	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
40	TRẦN VĂN DƯƠNG	03/07/2007	058207002452	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
41	LÊ NGUYỄN HẢI DƯƠNG	04/04/2007	058207004859	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
42	HUỲNH THÁI DƯƠNG	12/05/2007	058207003430	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
43	CHAMALÉA DUY	06/11/2005	058205007530	Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
44	HÀ ĐÌNH DUY	09/02/2007	058207008168	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
45	VÕ VĂN DUY	12/10/1999	052099013935	Xã Tuy Phước Đông, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
46	NGUYỄN NGỌC THẢO DUYÊN	27/04/2007	058307007878	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
47	NGUYỄN HOÀNG GIA	03/04/2007	058207000806	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
48	LÊ NGỌC GIANG	12/08/1999	056099003316	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
49	TRỊNH DUY HÀ	12/02/2007	058207000287	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
50	CAO PHẠM HÀ	25/05/1999	058099005434	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
51	TAING HAI	27/01/2002	058202003195	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
52	PHẠM VĂN HẢI	20/12/2006	058206005298	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
53	PHAN VĂN HẢI	22/02/2007	058207000260	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
54	HOÀNG DUY HẢI	26/01/1984	058084000863	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
55	NÔNG ĐÌNH HẢI	27/08/2004	056204005823	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
56	TRẦN DƯƠNG HẢI	16/09/1987	058087002143	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
57	TRẦN THỊ THANH HẰNG	05/07/2004	058304007145	Xã Phước Hà, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
58	LÊ QUÁCH CHÍ HÀO	30/07/1994	060094003951	Xã Hàm Thuận Nam, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
59	NGUYỄN ANH HÀO	07/01/2007	058207000230	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
60	THÁI NGUYỄN NHẬT HÀO	06/02/2007	058207004291	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
61	TRẦN VĂN HẬU	04/10/2005	068205003323	Xã Tây Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
62	TRẦN HỮU HẬU	25/05/2007	058207003616	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
63	PHẠM VĂN HAY	10/12/1988	058088000258	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
64	NGUYỄN XUÂN HIỀN	24/12/1992	058092004136	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
65	ĐINH XUÂN HIỀN	14/06/1994	056094004596	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
66	NGUYỄN VĂN HIỀN	27/08/2004	058204007986	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
67	VŨ QUANG HIỀN	02/12/1976	024076001446	Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C1		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
68	BÙI QUỐC HIẾU	15/06/2001	017201002098	Xã Toàn Thắng, Tỉnh Phú Thọ	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
69	PI NĂNG HIỆU	02/05/2000	058200005671	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
70	PHAN DUY HÒA	01/01/1968	058068006435	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D		52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
71	ĐÀO CÔNG HÒA	27/11/1983	079083017479	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
72	HUỲNH NGỌC GIAO HÒA	30/04/2007	058207006566	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
73	NGUYỄN HỒNG HOÀNG	28/04/2000	058300005138	Xã Phước Hà, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
74	NGUYỄN MẠNH HOÀNG	03/10/1995	056095000719	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
75	BÊ TIỀN HOÀNG	03/03/2003	075203019597	Xã Xuân Thành, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
76	NGUYỄN HẢI MINH HOÀNG	19/02/2007	058207007248	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
77	NGUYỄN VĂN HỌC	24/04/1986	001086040425	Xã Phú Sơn Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
78	CHAMALÉA HỘI	06/07/1997	058097000914	Xã Bắc Ái, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
79	LÊ QUANG HUẤN	16/04/2007	058207003874	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
80	NGUYỄN THỊ MINH HUỆ	16/05/1994	056194002804	Phường Bắc Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
81	NGUYỄN TRỌNG HÙNG	08/08/1995	056095013141	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
82	CAO MINH HÙNG	18/02/1995	060095000406	Xã Tuyên Quang, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
83	LÊ HOÀNG HÙNG	21/03/2007	058207002088	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
84	NGUYỄN ĐỨC HÙNG	18/04/1994	056094000581	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
85	NGUYỄN KHÁNH HÙNG	15/09/2007	058207003807	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
86	ĐINH NGUYỄN HỮU	03/04/1984	058084003431	Phường Tân Hưng, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
87	NGUYỄN ĐỨC HUY	02/01/2001	058201002443	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2 A1		30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
88	NGUYỄN NGỌC HUY	27/11/2002	058202001398	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
89	NGUYỄN CAO HUY	19/05/1999	068099005613	Phường 1 Bảo Lộc, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
90	NGUYỄN HUỲNH GIA HUY	16/02/1997	056097003103	Phường Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
91	LÊ GIA HUY	14/03/2006	058206007583	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
92	PHÓ BÁ QUỐC HUY	18/10/1985	079085033936	Phường Sài Gòn, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ	B1		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
93	NGUYỄN VĂN HUY	14/03/2007	058207000395	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
94	NGUYỄN KHÁNH HUYỀN	11/01/2007	058307006687	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
95	NGUYỄN GIA HỖ	23/05/1993	058093000296	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
96	PHẠM TUẤN KHA	16/11/2006	056206007930	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			52/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
97	NGUYỄN ANH KHA	23/04/2007	058207005524	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
98	PHAN VĂN KHANG	20/02/2007	058207000510	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
99	NGUYỄN VĂN KHANG	11/01/2007	058207002252	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
100	HUỲNH THANH KHANG	29/01/2007	058207008222	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
101	TRẦN THANH KHANG	07/05/2007	058207006700	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
102	LÊ PHÚC KHANG	27/07/2005	056205005684	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
103	THÁI QUỐC KHÁNH	05/12/1987	056087000383	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
104	PHAN QUỐC KHÁNH	24/06/2007	058207007625	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
105	NGUYỄN KHẮC KHIẾT	14/11/1978	024078005188	Phường Lâm Viên - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
106	NGUYỄN DUY THANH KHOA	18/10/2005	058205005942	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
107	NGUYỄN CÔNG KHOA	01/09/1988	060088015284	Phường Phan Thiết, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
108	LÊ ANH KHOA	07/05/2007	058207006367	Xã Bắc Ái Đông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
109	TRẦN ĐẠI ANH KHOA	10/04/2007	058207007544	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
110	LÊ VÕ DUY KHÔI	19/04/2007	058207008113	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
111	ĐẶNG HUỲNH NHẬT KHÔI	14/03/2007	058207002729	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
112	NGUYỄN THÀNH KHƯƠNG	10/04/1980	058080001913	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
113	LÊ THANH KHƯƠNG	10/05/1995	052095009906	Phường An Nhơn Bắc, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	B2		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
114	QUẢNG HOÀN TRUNG KIÊN	25/01/2007	058207007889	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
115	PHẠM HỒ TUẤN KIẾT	14/04/2007	058207003012	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
116	NGUYỄN TUẤN KIỆT	27/12/2006	058206007746	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
117	QUÁCH ANH KIỆT	12/06/2007	058207004052	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
118	NGUYỄN NGỌC KIM	12/04/1992	060092018357	Xã Hòa Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
119	LÊ LAI	10/12/1994	058094006493	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
120	PHẠM THÙY LAM	09/01/2007	058307006469	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
121	PHẠM THANH LÂM	30/12/1981	060081001944	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
122	CAO NGUYỄN HOÀNG LÂM	26/02/2007	058207000410	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
123	PHẠM MINH LẬP	14/08/1998	056098003166	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
124	NGUYỄN ĐĂNG LIÊM	15/10/1978	056078016886	Phường Nam Nha Trang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
125	NGUYỄN SỸ LIÊM	26/12/1998	075098019651	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
126	LÊ VĂN LIÊN	17/10/2004	058204001337	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
127	NGUYỄN PHƯƠNG LINH	05/04/2007	058207007310	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
128	PHẠM VĂN LINH	02/10/1998	058098006686	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
129	KATOR ZÉT LỖ	04/03/1995	058095005036	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
130	ĐOÀN QUANG LỘC	20/03/2007	058207005110	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
131	HOÀNG BẢO LONG	29/05/2007	058207006183	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
132	HUỖNH BẢO LONG	20/08/2000	058200000847	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
133	NGUYỄN PHI LONG	01/01/2007	058207008149	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
134	NGUYỄN NGỌC BẢO LONG	03/07/2007	058207007018	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
135	TÔ THANH LONG	29/04/1991	056091012935	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
136	PHẠM KHẮC LONG	18/10/1985	058085001619	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
137	MAI THÀNH LUÂN	10/04/1993	056093002887	Xã Vạn Hưng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
138	TRƯƠNG ĐÌNH LUÂN	23/02/1989	056089005782	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
139	VŨ MINH LUÂN	23/01/2004	095204005270	Xã Long Điền, Tỉnh Cà Mau	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
140	PHẠM CÔNG LUẬT	08/03/2007	058207006751	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
141	TRẦN NGỌC LỰC	02/01/1993	058093010037	Xã Cà Ná, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
142	QUẢNG HA LY	01/03/1992	058192006158	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
143	TRẦN MINH Mẫn	31/03/2007	058207004332	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
144	PI NĂNG MẶN	07/04/1997	058097006147	Xã Bác Ái Tây, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
145	PHÙNG ĐỨC MẠNH	24/08/2007	058207006669	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
146	ĐỒNG DU MINH	14/12/2006	058206002873	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
147	ĐỖ NHẬT MINH	31/12/2006	058206009472	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
148	CAO VĂN MINH	08/10/2006	058206005183	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
149	HÀ CÔNG MINH	11/05/2007	054207009553	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
150	NGUYỄN ĐỨC MINH	26/02/2007	056207000083	Phường Ba Ngòi, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
151	TRẦN NGUYỄN NHẬT MINH	15/01/2000	058200006925	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
152	LÊ CÔNG MINH	10/09/1993	068093005612	Xã Hiệp Thạnh, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
153	NGUYỄN NHẬT MINH	14/09/2004	058204004944	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
154	CHÂU NỮ MỸ	01/01/1988	058188002215	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
155	TRƯƠNG VĂN NAM	08/02/2006	060206009537	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
156	LÊ THỊ TUYẾT NGÀ	13/08/1985	058185001075	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
157	TRƯƠNG VŨ NGHI	01/06/2007	058207009008	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
158	TRẦN CHÍ NGHIỆP	23/01/2004	058204004350	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
159	PHẠM NGUYỄN HOÀNG NGỌC	02/03/2007	058207000955	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
160	VÕ PHẠM THÁI NGỌC	02/10/2004	058204002502	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
161	NGUYỄN HOÀNG NGUYỄN	20/02/2007	058207003068	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
162	NGUYỄN HOÀNG BẢO NGUYỄN	18/10/2006	058206008520	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
163	TRƯƠNG TẤN NGUYỄN	03/01/2007	058207000222	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
164	LÊ PHÚC NGUYỄN	30/04/2006	058206006970	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
165	TRẦN THANH NHẢ	01/03/1996	058096001953	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
166	NGUYỄN NGỌC NHÂN	06/05/1989	058089000103	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
167	NGUYỄN MINH NHẬT	11/03/2007	008207003709	Xã Bình Ca, Tỉnh Tuyên Quang	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
168	QUÁN TRÍ MINH NHẬT	26/04/2007	058207006063	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
169	HUỶNH THỊ HƯƠNG NHI	29/10/2001	058301005197	Xã Phước Hà, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
170	KIỀU VĂN NHIỀU	05/02/1999	058099005161	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
171	NGUYỄN ĐÌNH NHỊN	30/04/2007	058207005365	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
172	TRẦN HẢO HIỆP NHƯ	26/03/2007	058307000095	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
173	PHÙNG TẤN NHỰT	18/02/2001	058201001345	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
174	NGUYỄN VĂN NINH	28/08/1980	027080006984	Phường Kinh Bắc, Tỉnh Bắc Ninh	Hợp lệ	B2		30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
175	NGUYỄN NGỌC TỔ OANH	13/01/2007	058307000310	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
176	THÁI VĂN PHẠM	13/10/1989	048089003309	Phường Liên Chiêu, Thành phố Đà Nẵng	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
177	LÊ HỒ PHÁP	09/02/1991	060091015186	Xã Nghị Đức, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
178	TRẦN ANH PHI	20/04/2007	058207001665	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
179	ĐẶNG VĂN PHI	12/05/1999	058099005353	Xã Vĩnh Hảo, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
180	VÕ LÊ BẢO PHI	08/06/2007	060207012504	Xã Hàm Kiệm, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
181	LÊ HOÀNG PHI	04/07/2007	058207004401	Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
182	NGUYỄN THÀNH PHI	07/12/1991	058091001856	Xã Công Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
183	TRƯƠNG HOÀNG PHIÊN	16/08/2000	058200004194	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
184	XEO VĂN PHON	08/07/2000	040200006848	Xã Bắc Lý, Tỉnh Nghệ An	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
185	HÀNG LÊ NGỌC PHONG	18/07/2007	058207006693	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
186	VÕ THANH PHONG	01/01/2007	058207003125	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
187	TRỊNH VĂN PHONG	16/11/1983	060083014910	Xã Tuyên Quang, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
188	NGUYỄN HỮU TÂN PHONG	24/03/2007	058207003980	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
189	VÕ THÁI PHÚ	07/12/2006	060206009762	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
190	TRẦN BÙI THIÊN PHÚ	02/05/2007	060207010186	Phường La Gi, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
191	NGUYỄN CÔNG PHÚ	17/01/2007	058207000146	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
192	TRẦN HOÀNG PHÚC	06/03/2003	095203002789	Xã Vĩnh Hậu, Tỉnh Cà Mau	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
193	NGUYỄN TRỌNG PHÚC	28/01/2007	058207000082	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
194	THÁI THIÊN PHÚC	25/06/2007	058207004747	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
195	TRƯƠNG THANH PHÚC	20/10/1995	056095011020	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
196	TÙ THỊ DIỄM PHÚC	11/10/2000	091300018719	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
197	PHAN THỊ PHƯƠNG	15/09/1989	052189013005	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
198	VÕ THỊ ĐỨC PHƯỢNG	21/06/1999	058199004675	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
199	NGUYỄN LƯƠNG ANH QUÂN	05/09/2002	060202012084	Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
200	NGUYỄN MINH QUÂN	15/02/2007	058207003913	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
201	NGUYỄN XUÂN QUANG	01/01/1994	060094005284	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
202	LÊ VĂN QUÊ	01/01/1978	038078023211	Phường Đồng Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
203	NGUYỄN VĂN QUỶ	21/04/2002	052202013917	Xã Xuân Cảnh, Tỉnh Đắk Lắk	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
204	ĐẶNG NGỌC ĐỖ QUYÊN	03/02/2007	068307000339	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
205	BÙI TRỌNG QUYÊN	25/05/2007	058207000924	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
206	ĐẶNG THÁI QUYỀN	31/12/2006	058206000518	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
207	NGUYỄN THỊ TRÚC QUỲNH	04/03/2007	051307010827	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
208	HỒ LONG RIN	01/11/1995	052095002468	Phường Hoài Nhơn Đông, Tỉnh Gia Lai	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
209	NGUYỄN THANH SANG	08/02/2004	058204007504	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
210	NGUYỄN HỮU SANG	14/12/2006	058206002035	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
211	TRƯƠNG VĂN SANG	13/08/1999	056099005703	Phường Bắc Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
212	NGUYỄN HỮU SANG	10/02/1994	058094003135	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
213	NGUYỄN QUANG SANG	25/10/1992	058092000984	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
214	TRẦN MINH SANG	23/01/2007	058207000088	Xã Thuận Bắc, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
215	PHẠM THẠCH SANH	26/01/1980	058080006612	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
216	HÀM MÃ SINH	02/06/1999	058099003516	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
217	LÂM THÁI SƠN	20/07/1988	058088008345	Xã Hàm Thuận Bắc, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
218	PHAN TRẦN THANH SƠN	15/04/2007	058207006189	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
219	PHẠM SƠN	18/01/1998	058098005193	Xã Phước Hà, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
220	NGUYỄN THANH SƠN	14/05/1972	056072000770	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
221	PHAN NGỌC SƠN	08/03/2000	058200001216	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
222	LÊ VĂN SỰ	02/04/2006	058206001708	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
223	VÕ QUỐC TÀI	21/09/2006	058206000281	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
224	NGUYỄN QUỐC TÀI	16/04/1992	058092009935	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
225	LÊ THIÊN TÀI	15/05/2002	058202003200	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
226	NGUYỄN PHAN TÂN TÀI	06/03/2007	058207007135	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
227	DƯƠNG HỮU TÂM	11/07/1973	079073029427	Phường Phú Thủy, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	A1 B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
228	NGUYỄN TẮT	02/04/2007	058207003096	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
229	LÊ PHẠM QUỐC THÁI	15/08/2004	068204009462	Xã Phú Sơn Lâm Hà, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
230	VÕ TRUNG THẮN	25/08/1990	058090004194	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
231	TỪ CÔNG THANH	05/05/2005	058205006730	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
232	NGUYỄN THÀNH	02/04/2007	058207002275	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
233	VŨ PHAN TRUNG THÀNH	06/03/2007	058207002116	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
234	NGUYỄN VĂN THÀNH	15/06/1997	058097006615	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
235	PHẠM NGỌC THẢO	07/11/2004	056304001713	Phường Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
236	PHẠM THI	29/04/1992	058092007038	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
237	CAO NHẬT THIÊN	10/09/2003	056203010376	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
238	ĐỖ NHẬT THIÊN	04/01/2007	058207003063	Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
239	NGUYỄN MINH THIÊN	26/04/2002	058202000913	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
240	LÊ NGỌC THIÊN	02/09/1995	058095000215	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
241	NGUYỄN VĂN THỊNH	01/10/1992	060092007471	Xã Sông Lũy, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
242	NGUYỄN LONG THỊNH	07/04/2007	058207000809	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
243	VÕ MINH THỊNH	27/03/1991	060091001090	Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	B2		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
244	NGUYỄN ĐĂNG THỊNH	30/05/2007	058207008118	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
245	PHẠM VĂN THỌ	01/01/1990	037090007700	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
246	NGUYỄN NGỌC KHÁNH THOẠI	19/05/1983	058083004048	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
247	LÊ TUẤN THỐNG	29/05/2007	060207011431	Xã Hồng Sơn, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
248	ĐẶNG PHAN KIM THU	29/06/1998	058198000237	Xã Thuận Nam, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
249	PHAN HIỀN BẢO THU	15/03/2007	058307000118	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
250	HUỲNH LÊ MINH THU	28/05/2007	058307003545	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
251	THẠCH NGỌC THỤ	09/08/1997	058097008032	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
252	HUỲNH PHONG THUẬN	22/04/2007	058207003622	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
253	DƯƠNG TRỌNG THỨC	01/01/2007	058207005367	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
254	TRẦN HUỲNH ĐẠI TIỀN	28/01/1998	060098004548	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
255	PHẠM TIỀN	08/10/1982	054082004709	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
256	VÕ NGỌC TIỀN	19/08/1982	058082000483	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
257	LÊ THÀNH TÍN	17/12/2006	058206001070	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
258	HUỲNH TẤN TÍN	21/04/2007	058207007708	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
259	PHẠM HUỲNH TRUNG TÍN	21/06/2007	082207010534	Xã Phước Hậu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
260	LÊ QUỐC TÍNH	09/04/1988	058088003520	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
261	NGUYỄN VĂN TOÀN	06/10/1993	058093010348	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
262	NGUYỄN ĐỨC TOÀN	21/09/2004	060204006650	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
263	NGÔ SỸ TOÀN	23/08/1993	020093010609	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
264	TRƯƠNG QUỐC TOÀN	24/08/1999	056099000410	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
265	NGUYỄN LÊ DUY TOÀN	03/08/2006	056206005864	Xã Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C1		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
266	PHẠM THANH TOÀN	18/12/2004	058204007354	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
267	NGÔ ANH TOÀN	01/09/1993	058093001256	Xã Bắc Ái Tây, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
268	CADÁ TRẦN	10/10/2002	058202000061	Xã Bắc Ái Đông, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
269	LÊ MINH TRÍ	31/05/2007	058207007002	Phường Ninh Chữ, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
270	NGUYỄN NGUYỄN ĐĂNG TRÍ	08/04/2007	058207003950	Xã Xuân Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
271	TRẦN NGỌC TRÍ	01/04/2007	058207000958	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
272	LÊ MINH TRÍ	27/10/2006	058206001583	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
273	ĐỖ THỊ NGỌC TRINH	19/03/2007	058307000100	Phường Đông Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
274	LÊ NGUYỄN UYÊN TRINH	11/04/2007	058307000536	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
275	NGUYỄN THANH TRỌNG	17/08/2007	068207012155	Phường Xuân Hương - Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
276	HỒ QUỐC TRỌNG	13/10/1994	058094008874	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
277	LÊ MINH TRỌNG	06/06/1978	068078007224	Xã Đức Trọng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
278	LÊ QUANG TRÚC	07/08/1989	060089007304	Xã Hàm Kiệm, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
279	NGUYỄN TRUNG TRỰC	20/02/2007	058207000415	Xã Anh Dũng, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
280	HỒ VĂN TRUNG	29/12/2006	060206006231	Xã Liên Hương, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
281	TRẦN QUANG TRUNG	25/04/1981	058081000620	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
282	TRẦN QUỐC TRUNG	29/05/1984	058084001742	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
283	VÕ ĐỨC TRUNG	08/09/1972	044072002811	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B1		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
284	PHAN THÀNH TRUNG	30/12/1994	089094004126	Xã Càn Đăng, Tỉnh An Giang	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
285	ĐÀNG VĂN TUÂN	03/06/1986	058086006628	Xã Phước Hữu, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
286	VÕ QUỐC TUẤN	11/06/1994	060094000571	Xã Phan Rí Cửa, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
287	LÊ TRẦN ANH TUẤN	17/05/2007	058207003985	Xã Ninh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
288	NGUYỄN HOÀNG TUẤN	16/08/1998	056098007711	Xã Cam An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
289	PHẠM VIỆT LÊ TUẤN	12/03/2007	079207037322	Phường Tân Thới Hiệp, Thành phố Hồ Chí Minh	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
290	NGUYỄN TRẦN TRUNG TUẤN	05/11/2006	058206001352	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
291	TRẦN VĂN ANH TUẤN	06/11/1987	056087005734	Phường Cam Linh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	FC		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
292	NGUYỄN ANH TUẤN	14/11/2003	058203002842	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
293	TRẦN TRUNG THANH TÙNG	14/05/2007	058207002280	Xã Mỹ Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
294	KHÔNG BẢO HUY TÙNG	27/04/2007	058207004391	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
295	NGUYỄN VĂN TƯỜNG	29/07/2004	058204006456	Xã Vĩnh Hải, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
296	TRẦN VĂN TUY	25/05/2007	060207011462	Xã Hồng Sơn, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
297	ĐỒNG THỊ KIM TUYỀN	09/03/2007	058307005648	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
298	YA TUYỀN	09/02/1999	058099003548	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
299	TRỊNH VĂN ÚC	20/12/2000	058200008774	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
300	CAO XUÂN ỦY	06/11/1999	056099009692	Xã Khánh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	C1		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
301	PHẠM KIẾN VĂN	18/03/2007	058207000271	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
302	TRƯƠNG GIA VỆ	16/02/2007	060207014252	Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
303	PHAN THỊ TƯỜNG VI	16/08/1996	058196000579	Phường Đô Vinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B1 A1m		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
304	NGUYỄN THỊ VIÊN	16/07/1985	058185001444	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
305	NGUYỄN QUỐC VIỆT	17/12/2006	058206001438	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
306	NGUYỄN QUỐC VIỆT	26/01/1988	058088000698	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			43/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Số định danh	Nơi cư trú	Giấy chứng nhận sức khỏe hợp lệ	Đã có giấy phép lái xe hạng		Số chứng chỉ sơ cấp hoặc số chứng chỉ đào tạo hoặc xác nhận hoàn thành khóa đào tạo	Ghi chú
						Hạng	Thời gian lái xe an toàn		
307	NGUYỄN KHÁNH VIỆT	09/08/2004	056204000583	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
308	NGUYỄN ĐÌNH VINH	06/09/1980	058080003347	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
309	TỪ CÔNG VINH	15/07/2007	058207002877	Xã Phước Dinh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
310	ĐÌNH CÔNG VINH	29/03/2007	058207002661	Xã Lâm Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
311	NGUYỄN HOÀNG ANH VŨ	21/02/2002	075202003474	Phường Bình Lộc, Tỉnh Đồng Nai	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
312	TRỊNH VĂN VŨ	09/02/1980	060080000423	Phường Hàm Thắng, Tỉnh Lâm Đồng	Hợp lệ	C		33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
313	NGUYỄN NHẬT MINH VŨ	25/02/2007	058207005187	Xã Ninh Sơn, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
314	NGUYỄN VĂN VŨ	28/01/2004	056204008908	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			74/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
315	LÂM THÀNH VƯƠNG	25/09/2004	056204003410	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
316	VÕ XUÂN VƯƠNG	23/06/1994	056094004116	Xã Cam Lâm, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	B2		17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
317	PHẠM NGỌC BẢO VY	28/06/2007	058307002358	Phường Bảo An, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			33/QĐ-CĐC>NNL	SH Lần đầu
318	PHẠM QUỐC VỸ	28/08/1976	058076002902	Phường Phan Rang, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ	D		30d/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
319	MANG XUYỀN	02/05/2003	056203009044	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
320	HUỲNH THỊ NHƯ Ý	08/11/2000	054300008007	Xã Ninh Phước, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			42a/QĐ-CĐN	SH Lần đầu
321	NGUYỄN NHẬT Ý	09/02/2007	056207007332	Xã Nam Cam Ranh, Tỉnh Khánh Hòa	Hợp lệ			17/QĐ-CĐN	SH Lần đầu